

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1426~~ /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tại Tờ trình số 482/TTr-BQL ngày 5/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định 30 Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

(Có Phụ lục I ban hành kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt 36 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, trong đó: 09 quy trình liên thông UBND tỉnh; 27 quy trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

(Có Phụ lục II ban hành kèm theo)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 1795/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*rl*

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KSTTHC, TÙNG(5b).

CHỦ TỊCH



[Signature]
Hoàng Quốc Khánh



PHỤ LỤC I

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. CẤP TỈNH: 25 Danh mục thủ tục hành chính (TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ					
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại Khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn	Không	 - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp	+ Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên Nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Ban Quản lý cấp điều chỉnh	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. + Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Ban Quản lý cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	dân tỉnh hoặc Ban Quản lý					mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý					BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bộ phận một cửa – Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)					- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
14	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
15	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
16	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so.nla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt

u

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
17	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sona.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
18	Thủ tục đổi Giấy	03 ngày làm	Bộ phận	Nộp trực tiếp hoặc	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	chứng nhận đăng ký đầu tư	việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.vn/		ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
19	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
20	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
21	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
II LĨNH VỰC XÂY DỰNG						
22	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	- Trong thời gian không quá 35 ngày đối với dự án nhóm A, không quá 25 ngày đối với dự án nhóm B, không quá 15 ngày đối với dự án nhóm C kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan chuyên môn về xây dựng ra thông báo kết quả thẩm định kèm	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên

u

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		theo hồ sơ bản vẽ được đóng dấu.			và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở	cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Sơn La
23	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	- Trong thời gian không quá 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; không quá 20 ngày đối với công trình cấp II, cấp III; không quá	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		15 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan chuyên môn về xây dựng ra thông báo kết quả thẩm định kèm theo hồ sơ bản vẽ được đóng dấu			chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở	dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Sơn La
24	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so	Theo quy định của	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	(công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	lệ	công nghiệp tỉnh	nla.gov.vn/	Nghị quyết HĐND tỉnh	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quy mô công trình, thời hạn tồn tại của công trình để cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La
25	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I,	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Theo quy định của	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	lệ	tỉnh		Nghị quyết HĐND tỉnh	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quy mô công trình, thời hạn tồn tại của công trình để cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La
26	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Theo quy định của	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	lệ	tỉnh		Nghị quyết HĐND tỉnh	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quy mô công trình, thời hạn tồn tại của công trình để cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La
27	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Theo quy định của	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	(công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	lệ	tỉnh		Nghị quyết HĐND tỉnh	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quy mô công trình, thời hạn tồn tại của công trình để cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La
28	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II	Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Theo quy định của	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

u

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	(công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	đủ hồ sơ hợp lệ	tỉnh		Nghị quyết HĐND tỉnh	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quy mô công trình, thời hạn tồn tại của công trình để cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La
29	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình	Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.sonla.gov.vn/	Theo quy định của	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	đủ hồ sơ hợp lệ	tỉnh		Nghị quyết HĐND tỉnh	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. - Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quy mô công trình, thời hạn tồn tại của công trình để cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La
30	Thủ tục Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng (đối với các	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Bộ phận một cửa - Ban Quản lý các khu công nghiệp	Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống DVC trực tuyến: https://dichvucong.so nla.gov.vn/	Không	- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	<i>công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành</i>	lệ.	tỉnh			- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La;

✓

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP
(Ban hành Kèm theo Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH HOẶC CHỦ TỊCH UBND TỈNH: 09 quy trình

1. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Văn thư	Văn bản đã ký	0,5 ngày

U

	liên quan để lấy ý kiến		duyet	
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyet	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyet	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyet	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

U

2. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý.

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham	Ý kiến thẩm định	15 ngày

ut

		gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý và lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyet	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyet	7 ngày
B1 0	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyet	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày



3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)
- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của	Ý kiến thẩm định	15 ngày

		mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày



4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà	Ý kiến thẩm định	15 ngày

		nước của mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

u

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản	Ý kiến thẩm định	15 ngày

8

		lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyet	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyet	7 ngày
B1 0	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyet	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày

28

B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 50 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 18 ngày (giảm 36%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội	Ý kiến thẩm định	15 ngày

ut

		dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	7 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

Quy trình: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 12 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	3,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B5	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	5 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				12 ngày

✓

9. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

Quy trình: Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 31 ngày
 - Thời gian cắt giảm theo quy định: 6 ngày (giảm 19,4%)
 - Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 25 ngày
- * Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày

U

B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và Khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Ý kiến thẩm định	10 ngày
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập Báo cáo thẩm định	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
B8	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa	Kèm hồ sơ	0,5 ngày
B9	Xem xét và Quyết định	UBND tỉnh	Văn bản đã ký duyệt	3 ngày
B10	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH: 27 quy trình

1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại Khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 43 ngày

- Thời gian cắt giảm theo quy định: 11 ngày (giảm 35,8%)

- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành, UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của	Ý kiến thẩm định	15 ngày

		mình và gửi Ban Quản lý		
B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông, xử lý, lập báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	10 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Văn bản đã ký duyệt	2 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Kèm kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày



2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian giải quyết
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

U

3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 43 ngày
- Thời gian cắt giảm theo quy định: 11 ngày (giảm 35,8%)
- Thời gian giải quyết thực tế sau khi cắt giảm: 32 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	0,5 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Gửi hồ sơ và văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan để lấy ý kiến	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
B5	Liên thông	Sở, ngành và UBND huyện liên quan tham gia ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi Ban Quản lý	Ý kiến thẩm định	15 ngày

CF

B6	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận tài liệu liên thông và xử lý	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B7	Xem xét và Quyết định	Trưởng Ban	Phê duyệt	1 ngày
B8	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				32 ngày

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý (*Trường hợp: Thay đổi tên dự án đầu tư, tên Nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư*).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,25 ngày
B3	Xem xét và quyết định	Trưởng Ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3 ngày

U

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý (Trường hợp: Thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	6 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

Ch

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

✓

7. Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Quản lý

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

α

8. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư

- Thời gian giải quyết: Ngay khi tiếp nhận hồ sơ

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	Ngay khi tiếp nhận hồ sơ
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ và dự thảo thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	
		Trưởng phòng	Thẩm định	
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	
B4	Phát hành thông báo	Văn thư	Văn bản đã ký duyệt	
Tổng thời gian thực hiện				

đầu tư) 9. Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

U

10. Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp: Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,25 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3 ngày

✓

11. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 3 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,25 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	0,5 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3 ngày

✓

ngoài 12. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

U

13. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC .

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

4

14. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	11 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

Ư

15. Thủ tục Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

- Đối với dự án nhóm A

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 35 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	29 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				35 ngày

✓

- Đối với dự án nhóm B

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 25 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	19 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

U

- Đối với dự án nhóm C

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	9 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

cf

17. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; không quá 20 ngày đối với công trình cấp II, cấp III; không quá 15)

- Đối với công trình cấp I

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	24 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				30 ngày

đ

- Đối với công trình cấp II

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	14 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

U

- Đối với công trình cấp III

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	9 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

U

17. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

8

18. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

✓

19. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

U

20. Thủ tục Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Điều chỉnh giấy phép xây dựng

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	2 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	4 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

✓

21. Thủ tục Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

U

22. Thủ tục Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 5 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	2 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	0,5 ngày
B3	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B4	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

Ư

23. Thủ tục Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày

* Quy trình:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Kèm scan hồ sơ	1 ngày
B2	Phòng Quản lý đầu tư - xây dựng và Môi trường tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Trưởng phòng	Phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	12 ngày
		Trưởng phòng	Thẩm định	1 ngày
B3	Tổ chức kiểm tra tại hiện trường	Chuyên viên phụ trách		2 ngày
B4	Dự thảo thông báo	Chuyên viên phụ trách	Văn bản đầu ra	1 ngày
		Trưởng phòng	Phê duyệt	0,5 ngày
B5	Xem xét và Quyết định	Trưởng ban	Phê duyệt	1 ngày
B6	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Văn bản đã ký duyệt	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày